

## THÔNG BÁO

### Kết quả xét tốt nghiệp và xếp loại tốt nghiệp - Đợt tháng 03/2025

- Kính gửi:     - Các Phòng, Khoa;  
                  - Nhà giáo chủ nhiệm các lớp;  
                  - Sinh viên xin đăng ký xét tốt nghiệp đợt xét tháng 3/2025.

Căn cứ Kế hoạch số 153/KH-CDYT ngày 05/03/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về xét tốt nghiệp đối với sinh viên kết thúc khóa học không đúng tiến độ đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-CDYT ngày 05/03/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc thành lập Hội đồng xét tốt nghiệp đối với sinh viên kết thúc khóa học không theo đúng tiến độ đào tạo - Đợt tháng 03/2025;

Căn cứ kết quả cuộc họp của Hội đồng xét tốt nghiệp trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa vào ngày 11/03/2025;

Hội đồng xét tốt nghiệp đối với sinh viên kết thúc khóa học không theo đúng tiến độ đào tạo - Đợt tháng 03/2025 thông báo đến các Phòng, Khoa, Nhà giáo chủ nhiệm các lớp sinh viên xin đăng ký xét tốt nghiệp đợt xét tháng 03/2025 kết quả xét và xếp loại tốt nghiệp (Đính kèm danh sách kết quả xét và xếp loại tốt nghiệp - Đợt tháng 03/2025).

Mọi thắc mắc về kết quả xét và xếp loại tốt nghiệp, Nhà giáo chủ nhiệm, sinh viên phản hồi về bộ phận một cửa Phòng Đào tạo.

+ Thời gian: **Từ ngày 11/03/2025 đến 16 giờ 00 ngày 18/03/2025.**

+ Sinh viên tải mẫu đơn tại địa chỉ:

<https://cyk.edu.vn/sinh-vien/bieu-mau-sinh-vien>



Sau thời gian trên, Hội đồng xét tốt nghiệp đối với sinh viên kết thúc khóa học không theo đúng tiến độ đào tạo sẽ không giải quyết bất kỳ vấn đề và thắc mắc nào về kết quả xét và xếp loại tốt nghiệp - Đợt tháng 03/2025.

Trân trọng./.

**Nơi nhận: (VBĐT)**

- Ban Giám hiệu;
- Các Phòng, Khoa;
- Nhà giáo chủ nhiệm các lớp có đăng ký xét tốt nghiệp;
- Sinh viên đăng ký XTN;
- Lưu: VT, ĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TỐT NGHIỆP  
CHỦ TỊCH**



**HIỆU TRƯỞNG  
Trần Ngọc Thành**

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA  
**HỘI ĐỒNG XÉT TỐT NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ XÉT TỐT NGHIỆP VÀ XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP - ĐỢT XÉT THÁNG 03/2025**  
**ĐỐI VỚI SINH VIÊN KẾT THÚC KHOÁ HỌC KHÔNG ĐÚNG THEO TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO**  
(Đính kèm Thông báo số 162/TB-HĐXTN, ngày 11/03/2025 của Hội đồng xét tốt nghiệp)

| TT                                                   | Mã SV      | Họ và Tên            | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Nơi sinh  | Số tín chỉ bắt buộc/Số tín chỉ đã tích lũy | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 10) | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 4) | Xếp loại tốt nghiệp | Lí do hạ bậc xếp loại tốt nghiệp |
|------------------------------------------------------|------------|----------------------|---------------------|-----------|-----------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------|
| <b>I. Khóa học 2018 - 2021 (01 sinh viên)</b>        |            |                      |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| <b>1.Lớp Cao đẳng Dược 8B</b>                        |            |                      |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                    | 1610400164 | Nguyễn Thị Nam Triều | 18/5/1997           | Nữ        | Khánh Hòa | 97/97                                      | 6.42                                            | 2.38                                           | Trung bình          |                                  |
| <b>II. Khóa học 2020 - 2023 (07 sinh viên)</b>       |            |                      |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| <b>1. Lớp Cao đẳng Điều dưỡng 15B (04 sinh viên)</b> |            |                      |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                    | B20101039  | Nguyễn Văn Đường     | 06/10/2002          | Nữ        | Phú Yên   | 103/103                                    | 6.65                                            | 2.54                                           | Khá                 |                                  |
| 2                                                    | B20101043  | Nguyễn Thị Thu Hường | 12/02/2002          | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.65                                            | 2.53                                           | Khá                 |                                  |
| 3                                                    | B20101082  | Lê Đức Huy           | 16/5/2001           | Nam       | Khánh Hòa | 103/103                                    | 7.02                                            | 2.71                                           | Khá                 |                                  |
| 4                                                    | B20101087  | Nguyễn Bảo Châu      | 10/3/2002           | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.78                                            | 2.67                                           | Khá                 |                                  |
| <b>2. Lớp Cao đẳng Dược 10A (01 sinh viên)</b>       |            |                      |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                    | B20103034  | Nguyễn Hảo Tường Vi  | 24/12/2001          | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.20                                            | 2.24                                           | Trung bình          |                                  |
| <b>3. Lớp Cao đẳng Dược 10B (01 sinh viên)</b>       |            |                      |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                    | B20103133  | Đoàn Ngọc Sáng       | 10/4/2001           | Nam       | Phú Yên   | 96/96                                      | 7.01                                            | 2.85                                           | Khá                 |                                  |

| TT                                                   | Mã SV     | Họ và Tên               | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Nơi sinh  | Số tín chỉ bắt buộc/Số tín chỉ đã tích lũy | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 10) | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 4) | Xếp loại tốt nghiệp | Lí do hạ bậc xếp loại tốt nghiệp |
|------------------------------------------------------|-----------|-------------------------|---------------------|-----------|-----------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------|
| <b>4. Lớp Cao đẳng Dược 10C (01 sinh viên)</b>       |           |                         |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                    | B20103102 | Bùi Đức Vượng           | 22/10/2002          | Nam       | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.79                                            | 2.66                                           | Khá                 |                                  |
| <b>III. Khóa học 2021 - 2024 (49 sinh viên)</b>      |           |                         |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| <b>1. Lớp Cao đẳng Điều dưỡng 16A (03 sinh viên)</b> |           |                         |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                    | B21101002 | Trần Tú Anh             | 09/8/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 7.16                                            | 2.78                                           | Khá                 |                                  |
| 2                                                    | B21101009 | Tạ Công Mỹ Hạnh         | 03/9/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 7.22                                            | 3.02                                           | Khá                 |                                  |
| 3                                                    | B21101020 | Hà Thị Bích Nhi         | 25/4/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 7.11                                            | 2.84                                           | Khá                 |                                  |
| <b>2. Lớp Cao đẳng Điều dưỡng 16B (05 sinh viên)</b> |           |                         |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                    | B21101051 | Nguyễn Bảo Minh         | 07/01/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 7.67                                            | 3.17                                           | Khá                 |                                  |
| 2                                                    | B21101053 | Nguyễn Xuân Trúc Ngân   | 17/10/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 7.21                                            | 2.89                                           | Khá                 |                                  |
| 3                                                    | B21101140 | Nguyễn Thị Bích Lược    | 20/12/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.99                                            | 2.75                                           | Khá                 |                                  |
| 4                                                    | B21101142 | Trần Thị Kim Thoa       | 08/12/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.67                                            | 2.54                                           | Khá                 |                                  |
| 5                                                    | B21101143 | Phan Thị Anh Thư        | 05/8/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.38                                            | 2.37                                           | Trung bình          |                                  |
| <b>3. Lớp Cao đẳng Điều dưỡng 16C (06 sinh viên)</b> |           |                         |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                    | B21101080 | Nguyễn Dương Nhật Nam   | 14/01/2003          | Nam       | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.84                                            | 2.59                                           | Khá                 |                                  |
| 2                                                    | B21101090 | Nguyễn Huỳnh Thanh Thảo | 10/01/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.85                                            | 2.63                                           | Khá                 |                                  |
| 3                                                    | B21101091 | Trần Thị Thơm           | 20/8/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.80                                            | 2.63                                           | Khá                 |                                  |

| TT                                             | Mã SV     | Họ và Tên               | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Nơi sinh  | Số tín chỉ bắt buộc/Số tín chỉ đã tích lũy | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 10) | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 4) | Xếp loại tốt nghiệp | Lí do hạ bậc xếp loại tốt nghiệp |
|------------------------------------------------|-----------|-------------------------|---------------------|-----------|-----------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------|
| 4                                              | B21101132 | Nguyễn Thị Minh Thy     | 26/4/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.64                                            | 2.55                                           | Khá                 |                                  |
| 5                                              | B21101144 | Nguyễn Trung Trục       | 28/10/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 7.20                                            | 2.90                                           | Khá                 |                                  |
| 6                                              | B21101146 | Trần Thanh Tuyền        | 31/10/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 103/103                                    | 6.97                                            | 2.71                                           | Khá                 |                                  |
| <b>4. Lớp Cao đẳng Dược 11A (07 sinh viên)</b> |           |                         |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                              | B21103005 | Huỳnh Văn Hải           | 01/3/2002           | Nam       | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.23                                            | 2.33                                           | Trung bình          |                                  |
| 2                                              | B21103014 | Nguyễn Ngọc Phương Ngân | 02/4/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.69                                            | 2.68                                           | Khá                 |                                  |
| 3                                              | B21103029 | Nguyễn Thụy Bích Trâm   | 14/10/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.24                                            | 2.27                                           | Trung bình          |                                  |
| 4                                              | B21103147 | Phạm Tô Gia Hân         | 14/02/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.43                                            | 2.45                                           | Trung bình          |                                  |
| 5                                              | B21103154 | Nguyễn Thị Mỹ Linh      | 13/02/2003          | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.66                                            | 2.57                                           | Khá                 |                                  |
| 6                                              | B21103196 | Nguyễn Hoàng Ánh Nhàn   | 26/8/1999           | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.83                                            | 2.67                                           | Khá                 |                                  |
| 7                                              | B21103205 | Dương Thị Thanh Ngân    | 15/5/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.20                                            | 2.32                                           | Trung bình          |                                  |
| <b>5. Lớp Cao đẳng Dược 11B (04 sinh viên)</b> |           |                         |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                              | B21103057 | Lê Đức Quý              | 14/12/2003          | Nam       | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.08                                            | 2.16                                           | Trung bình          |                                  |
| 2                                              | B21103167 | Huỳnh Thị Hồng Nhung    | 19/3/2000           | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.83                                            | 2.70                                           | Khá                 |                                  |
| 3                                              | B21103189 | Phạm Bá Hùng            | 19/8/1998           | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.86                                            | 2.70                                           | Khá                 |                                  |
| 4                                              | B21103194 | Nguyễn Huy Nam          | 14/11/2002          | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.79                                            | 2.71                                           | Khá                 |                                  |

| TT                                                        | Mã SV     | Họ và Tên           | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Nơi sinh  | Số tín chỉ bắt buộc/Số tín chỉ đã tích lũy | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 10) | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 4) | Xếp loại tốt nghiệp | Lí do hạ bậc xếp loại tốt nghiệp |
|-----------------------------------------------------------|-----------|---------------------|---------------------|-----------|-----------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------|
| <b>6. Lớp Cao đẳng Dược 11C (02 sinh viên)</b>            |           |                     |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                         | B21103074 | Ngô Lê Khánh Lam    | 17/11/2002          | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 6.12                                            | 2.24                                           | Trung bình          |                                  |
| 2                                                         | B21103081 | Võ Lan Nhi          | 02/4/2001           | Nữ        | Khánh Hòa | 96/96                                      | 5.93                                            | 2.10                                           | Trung bình          |                                  |
| <b>7. Lớp Cao đẳng KT XN YH 13 (04 sinh viên)</b>         |           |                     |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                         | B21105001 | Lê Thị Lan Anh      | 01/01/2003          | Nữ        | Đắk Lắk   | 106/106                                    | 6.98                                            | 2.77                                           | Khá                 |                                  |
| 2                                                         | B21105003 | Phạm Thành Đạt      | 08/11/2002          | Nam       | Đắk Lắk   | 106/106                                    | 6.79                                            | 2.60                                           | Khá                 |                                  |
| 3                                                         | B21105004 | Nguyễn Công Đính    | 14/5/2003           | Nam       | Khánh Hòa | 106/106                                    | 7.18                                            | 2.89                                           | Khá                 |                                  |
| 4                                                         | B21105006 | Trần Thị Ngọc Loan  | 21/8/2001           | Nữ        | Khánh Hòa | 106/106                                    | 7.11                                            | 2.83                                           | Khá                 |                                  |
| <b>8. Lớp Cao đẳng KT Phục hình răng 4 (17 sinh viên)</b> |           |                     |                     |           |           |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                         | B21106003 | Nguyễn Văn Đạo      | 10/9/2002           | Nam       | Quảng Nam | 100/100                                    | 6.51                                            | 2.47                                           | Khá                 |                                  |
| 2                                                         | B21106004 | Lê Tuấn Đạt         | 09/3/2003           | Nam       | Phú Yên   | 100/100                                    | 7.46                                            | 2.99                                           | Khá                 |                                  |
| 3                                                         | B21106005 | Huỳnh Trịnh Nhật Hạ | 22/4/2003           | Nữ        | Khánh Hòa | 100/100                                    | 6.38                                            | 2.41                                           | Khá                 |                                  |
| 4                                                         | B21106006 | Nguyễn Thị Thu Hiền | 14/4/2003           | Nữ        | Phú Yên   | 100/100                                    | 7.59                                            | 3.18                                           | Khá                 |                                  |
| 5                                                         | B21106007 | Hồ Quốc Hiếu        | 14/02/1997          | Nam       | Khánh Hòa | 100/100                                    | 6.37                                            | 2.36                                           | Trung bình          |                                  |
| 6                                                         | B21106008 | Nguyễn Minh Huy     | 11/4/2003           | Nam       | Khánh Hòa | 100/100                                    | 6.30                                            | 2.33                                           | Trung bình          |                                  |
| 7                                                         | B21106010 | Phan Võ Thanh Luân  | 24/8/2003           | Nam       | Khánh Hòa | 100/100                                    | 6.29                                            | 2.27                                           | Trung bình          |                                  |

| TT                                                            | Mã SV     | Họ và Tên              | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Nơi sinh   | Số tín chỉ bắt buộc/Số tín chỉ đã tích lũy | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 10) | Điểm trung bình chung toàn khóa (thang điểm 4) | Xếp loại tốt nghiệp | Lí do hạ bậc xếp loại tốt nghiệp |
|---------------------------------------------------------------|-----------|------------------------|---------------------|-----------|------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------|
| 8                                                             | B21106011 | Lưu Thị Hoàng Mẫn      | 20/4/1997           | Nữ        | Ninh Thuận | 100/100                                    | 6.68                                            | 2.61                                           | Khá                 |                                  |
| 9                                                             | B21106013 | Đào Thị Diễm Mi        | 09/3/2003           | Nữ        | Khánh Hòa  | 100/100                                    | 6.41                                            | 2.33                                           | Trung bình          |                                  |
| 10                                                            | B21106016 | Nguyễn Hoàng Nguyên    | 05/8/1999           | Nam       | Khánh Hòa  | 100/100                                    | 6.34                                            | 2.28                                           | Trung bình          |                                  |
| 11                                                            | B21106019 | Nguyễn Nữ Minh Thư     | 23/6/2003           | Nữ        | Khánh Hòa  | 100/100                                    | 6.33                                            | 2.32                                           | Trung bình          |                                  |
| 12                                                            | B21106021 | Trần Ngọc Tin          | 13/10/1997          | Nam       | Khánh Hòa  | 100/100                                    | 6.18                                            | 2.28                                           | Trung bình          |                                  |
| 13                                                            | B21106022 | Đoàn Thị Bích Trâm     | 02/10/2003          | Nữ        | Khánh Hòa  | 100/100                                    | 7.00                                            | 2.76                                           | Khá                 |                                  |
| 14                                                            | B21106030 | Lương Nhật Quang       | 01/12/2003          | Nam       | Khánh Hòa  | 100/100                                    | 6.16                                            | 2.16                                           | Trung bình          |                                  |
| 15                                                            | B21106027 | Võ Văn Chương          | 27/3/2003           | Nữ        | Khánh Hòa  | 100/100                                    | 6.03                                            | 2.15                                           | Trung bình          |                                  |
| 16                                                            | B21106028 | Trần Văn Chức          | 27/9/2003           | Nữ        | Đắk Lắk    | 100/100                                    | 6.28                                            | 2.32                                           | Trung bình          |                                  |
| 17                                                            | B21106029 | Nguyễn Khánh Thục Trân | 15/9/2002           | Nữ        | Khánh Hòa  | 100/100                                    | 6.47                                            | 2.37                                           | Trung bình          |                                  |
| <b>9. Lớp Cao đẳng KT Phục hồi chức năng 4 (01 sinh viên)</b> |           |                        |                     |           |            |                                            |                                                 |                                                |                     |                                  |
| 1                                                             | B21109009 | Nguyễn Võ Bảo Trân     | 29/3/2003           | Nữ        | Khánh Hòa  | 102/102                                    | 6.41                                            | 2.37                                           | Trung bình          |                                  |

**Tổng cộng: 57 sinh viên**